

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: "MỘT SỐ NGHỀ - NGÀY 22/12"

(Số tuần: 4 tuần. Từ ngày 2 tháng 12 đến ngày 27 tháng 12 năm 2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
2	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Đưa 2 tay ra trước vỗ vào nhau - Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> + Cúi về phía trước - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối 	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ học tập và làm theo Bác: thường xuyên tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh * Hoạt động học: tập bài tập PT chung - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Đưa 2 tay ra trước vỗ vào nhau - Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> + Cúi về phía trước - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối * Hoạt động chơi: thể dục sáng 	
4	Trẻ kiểm soát được vận động: Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích đặc).	<ul style="list-style-type: none"> - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động học: TD + <i>Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh</i> TCVD: <i>Chó sói xấu tính</i> 	
6	Trẻ thể hiện được sự nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập	<ul style="list-style-type: none"> - Ném xa bằng 2 tay - Trèo qua ghế dài (1,5m x 30cm) - Bật nhảy từ trên cao xuống 30 – 35cm 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động học: TD + <i>Ném xa bằng 2 tay</i> TCVD: <i>Mèo đuổi chuột</i> + <i>Trèo qua ghế dài (1,5m x 30cm)</i> TCVD: <i>Bắt bướm</i> + <i>Bật nhảy từ trên cao xuống 30 – 35cm</i> TCVD: <i>Chuyền bóng</i> + <i>TCM: thi xem tổ nào nhanh, kéo co, ai ném xa nhất</i> 	
8	Trẻ biết phối hợp được	<ul style="list-style-type: none"> - Cài, cởi cúc, khâu, buộc 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh 	

	cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Tụ cài, cởi cúc, buộc dây giày.	dây.	cá nhân: Hướng dẫn trẻ tự cài, cởi cúc, khâu, buộc dây.	
--	--	------	---	--

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

12	Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: - Trẻ biết tự lau mặt đánh răng	- Tập đánh răng , lau mặt <i>Tập cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.</i>	- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ tập rửa mặt - Hoạt động chơi: chơi buổi chiều: Rèn kỹ năng sống “Dạy trẻ thao tác đánh răng”	
13	- Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.		- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Giờ ăn dạy trẻ biết ăn gọn gàng không rơi vãi thức ăn	
15	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh: Biết vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể: biết vệ sinh răng miệng	- Hoạt động chơi: chơi buổi chiều: Rèn kỹ năng sống “Dạy trẻ thao tác đánh răng”	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

29	Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...			
30	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 5.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.	- Hoạt động học: LQVT + <i>Củng cố và ôn luyện việc đếm trên đối tượng trong phạm vi 5. Nhận biết số 5 - Nhận biết số TT trong phạm vi 5</i>	
31	Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Xếp tương ứng 1-1	+ <i>Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi</i>	
32	Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.		
33	Trẻ biết gộp hai nhóm	- Gộp hai nhóm đối tượng		

	đôi tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.	và đếm.	- Hoạt động học: LQVT + <i>Tách, gộp 1 nhóm có 5 đối tượng thành 2 nhóm</i>	
34	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.		
c) Khám phá xã hội				
48	Trẻ có thể kể được tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương: <i>Làm ruộng, làm nương, đan lát.</i>	- Hoạt động học: KPXH + <i>Trò chuyện về nghề nông</i> TCTV: chú công nhân, bác nông dân, + <i>Tìm hiểu nghề bác sĩ</i> + <i>Trò chuyện về nghề bộ đội- ngày 22/12</i> - Hoạt động chơi: đón trẻ cô trò chuyện + Cho trẻ kể tên nghề của bố mẹ và một số nghề phổ biến ở địa phương. tập giới thiệu sở thích và mơ ước của trẻ (Sau này lớn lên con thích làm nghề...) + Trò chuyện với trẻ về ngày 22/12.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
51	Trẻ có thể thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.	- Trẻ hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu khi chơi hoạt động góc	- Hoạt động chơi: chơi ở góc +TH: Vẽ, tô màu, xé, cắt, dán tranh sản phẩm của nghề, nặn đồ dùng, sản phẩm của nghề + XD: Lắp ghép hình, Xây bệnh viện, trang trại chăn nuôi, doanh trại bộ đội	
55	Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó: Thợ nề, thầy thuốc, tuyên tuyền, chú giải phóng quân	- Hoạt động học: VH + <i>Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề</i> TCTV: Thợ nề, thầy thuốc + <i>làm bác sĩ</i> + <i>chú giải phóng quân</i> TCTV: tuyên tuyền, chú giải phóng quân + <i>Truyện: Người làm vườn và các con trai</i> + <i>TCM: dệt vải</i>	

			- Hoạt động chơi: đón trẻ: Trò chuyện, cho trẻ kể về nghề của bố mẹ và một số nghề phổ biến ở địa phương, trò chuyện với trẻ về ngày 22/12. tập giới thiệu sở thích và mơ ước của trẻ (Sau này lớn lên con thích làm nghề gì)	
56	Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép.	- Hoạt động chơi: chơi ở các góc: Trò chuyện bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân	
58	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ: Bé làm bao nhiêu nghề, làm bác sĩ, chú giải phóng quân Về nghề nghiệp	- Bài thơ: Bé làm bao nhiêu nghề, làm bác sĩ, chú giải phóng quân - Về nghề nghiệp	- Hoạt động học: VH + <i>Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề</i> TCTV: Thợ nề, thầy thuốc + <i>Làm bác sĩ</i> + <i>Chú giải phóng quân</i> TCTV: tuyên truyền, chú giải phóng quân - Hoạt động chơi: chơi buổi chiều dạy trẻ đọc vè: Về nghề nghiệp <i>TCM: Dệt vải</i>	
61	Trẻ biết sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.	Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Trẻ biết sử dụng các từ như: "mời cô", "mời bạn", "cảm ơn", "xin lỗi"..... thông qua các hoạt động: - Hoạt động chơi: + Trẻ biết sử dụng các từ “cảm ơn”, “xin lỗi” thông qua hoạt động chơi	
67	Trẻ biết sử dụng kí hiệu để “viết”: chữ cái b,c,d,đ	- Nhận dạng một số chữ cái : b,c,d,đ - Tập tô, tập đồ các nét chữ : b,c,d,đ	- Hoạt động chơi: Chơi buổi chiều : trẻ làm quen chữ cái b,c,d,đ	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
70	Trẻ biết thể hiện sự tự tin: biết tự chọn đồ		- Hoạt động chơi: chơi ngồi trời, chơi ở các góc , trẻ biết	

	chơi, trò chơi theo ý thích.		tự chọn đồ chơi, nhóm chơi theo ý thích	
71	Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi)	Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích - Sở thích (Thích, không thích), khả năng (làm được, không làm được) của bản thân	Hoạt động chơi: chơi ở góc +Góc TV: Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau +Góc XD: Lắp ghép hình, Xây bệnh viện, trang trại chăn nuôi, doanh trại bộ đội +Góc PV: Bác sĩ, Bán hàng; gia đình, chú bộ đội hành quân... -ÂN: Hát, đàn, xem băng, nghe hát, nghe âm thanh nhạc cụ khác nhau, chơi TCÂN	
79	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Lắng nghe ý kiến của người khác.	- Hoạt động chơi: chơi ngoài trời, chơi ở các góc: trẻ biết trao đổi lắng nghe cô và bạn nói khi chơi	
81	Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).	- Hợp tác với bạn. - Quan tâm, giúp đỡ bạn.	- Hoạt động chơi: chơi ngoài trời, chơi ở các góc, trẻ biết hợp tác với bạn khi chơi, quan tâm giúp đỡ bạn thực hiện nhiệm vụ chơi +Góc XD: Lắp ghép hình, Xây bệnh viện, trang trại chăn nuôi, doanh trại bộ đội +Góc PV: Bác sĩ, Bán hàng; gia đình, chú bộ đội hành quân...	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
88	Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Đi cấy, Hạt gạo làng ta, Bác đưa thư vui tính, màu áo chú bộ đội Thích nghe và đọc thơ: Bé làm bao nhiêu nghề, làm bác sĩ, chú giải phóng quân	- Nghe bài hát, bản nhạc: Đi cấy, Hạt gạo làng ta, Bác đưa thư vui tính, màu áo chú bộ đội - Đọc thơ: Bé làm bao nhiêu nghề, làm bác sĩ, chú giải phóng quân - Vè: vè nghề nghiệp - Truyện: Người làm vườn và các con trai	- Hoạt động học: ÂN + <i>Nghe hát: Đi cấy, Hạt gạo làng ta, Bác đưa thư vui tính, màu áo chú bộ đội</i> - Hoạt động học: VH + <i>Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề, làm bác sĩ, chú giải phóng quân</i> - <i>Truyện: Người làm vườn và các con trai</i> - Vè: vè nghề nghiệp	

	Vè: vè nghề nghiệp Thích nghe kể câu chuyện: Người làm vườn và các con trai			
89	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Tôi bị ốm, chú bộ đội, qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ....	' Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Tôi bị ốm, chú bộ đội,	- Hoạt động học: ÂN + <i>Hát: VTTN: Cháu yêu cô chú công nhân</i> <i>VĐ: Cháu yêu cô thợ dệt</i> <i>VĐ: Chú bộ đội</i>	
90	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Tôi bị ốm, chú bộ đội, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, múa)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát: Tôi bị ốm, chú bộ đội - Vỗ tay theo nhịp: Cháu yêu cô chú công nhân	- Hoạt động học: + <i>VTTN: Cháu yêu cô chú công nhân</i> + <i>Hát vận động: Cháu yêu cô thợ dệt, chú bộ đội</i>	
92	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	Sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét:	- Hoạt động học: TH + <i>Làm bưu thiếp tặng chú bộ đội (Quy trình EDP)</i> + <i>Vẽ nghề bé thích</i> - Hoạt động chơi: Chơi ở các góc NT: Vẽ sản phẩm nghề nông: các loại rau củ quả..	
98	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	' Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.	- Hoạt động học: ÂN + <i>VTTN: Cháu yêu cô chú công nhân</i>	

Tổng số mục tiêu: 29

KÝ DUYỆT

Nguyễn Thị Thu Hương

CHUẨN BỊ

- Sưu tầm đồ dùng đồ chơi dụng cụ sản phẩm của một số nghề phổ biến trong xã hội
- Hạt, hạt các loại và đảm bảo an toàn.
- Các loại vật liệu có sẵn: rơm rạ, lá, mùn cưa.....

- Tranh ảnh và đồ chơi về các loại sản phẩm của một số nghề: rau, củ, quả, trứng...
- Một số loại thực phẩm, rau củ, quả, các loại có sẵn ở địa phương.
- Các loại sách báo, tạp chí cũ.
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu.
- Hồ dán, đất nặn, kéo.
- Tranh ảnh về các đồ dùng đồ chơi một số nghề: rau, củ, quả, ống nghe, bừa, cuốc, xẻng....
- Bộ đồ chơi xây dựng bác sĩ, nấu ăn

